TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀNG SU PHÌ** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐST- HNGĐ	*Hoàng Su Phì, ngày 25 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, giữa:

Nguyên đơn: Anh Kiều Quang T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh H. Giấy Chứng minh nhân dân số: 073127107; cấp ngày 01/5/2020; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang

Bị đơn: Chị Lý Thị N, sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : thôn K, xã T, huyện H, tỉnh H; nơi ở: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh H; đơn vị công tác: Trường mầm non B, huyện H, tỉnh H. Giấy Chứng minh nhân dân số: 073241886; cấp ngày 28/02/2012; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 55, 57,81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Kiều Quang T và chị Lý Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Kiều Quang T và chị Lý Thị N nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Kiều Quang T trực tiếp nuôi con chung là Kiều Quang Việt H, sinh ngày 02/3/2011 cho đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con đối với cháu H; chị Lý Thị N trực tiếp nuôi cháu Kiều Hà Phương A, sinh ngày 16/5/2021 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi; anh Kiều Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A số tiền 4.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian thanh toán là vào ngày 28 hằng tháng, bắt đầu từ tháng 3 năm 2022 đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Nếu hết thời hạn thanh toán nêu trên mà anh T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì anh T còn phải chịu phần lãi suất tương ứng với phần nghĩa vụ chưa thực hiện và thời gian chưa thực hiện theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, vì quyền lợi của con chung sau này một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Anh T và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Kiều Quang T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng số tiền án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 0008042, ngày 08/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- Chị cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- Các đương sự;
- UBND xã Việt Vinh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khuyên